ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
HUYỆN ỦY MANG YANG
*
Số 02-NQ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mang Yang, ngày 15 tháng 03 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KHÓA XVII
về đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"* gắn với Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*

I- THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thực trạng

Huyện Mang Yang có diện tích tự nhiên 1.127,18 Km^2 với 18 dân tộc cùng chung sống; có 78/80 thôn, làng, tổ dân phố có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, trong đó, 59 làng đồng bào dân tộc Bahnar, 01 thôn đồng bào dân tộc Tày và Nùng. Toàn huyện có 16.728 hộ/72.467 khẩu, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số có 9.393 hộ/44.509 khẩu chiếm 61,42% dân số toàn huyện.

Qua 10 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"*, 05 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện bước đầu đã thay đổi dần nếp nghĩ, cách làm trong lao động sản xuất, sinh hoạt, chi tiêu nên đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được cải thiện. Một số tập quán lạc hậu dần xóa bỏ, chủ động tiếp cận phương thức sản xuất mới; các nhóm hộ gia đình đã thực hiện tốt mô hình liên kết, tạo nên sự đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau cùng phát triển kinh tế, góp phần thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo; 100% thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số được định canh, định cư và phần lớn đã có đất sản xuất; hộ nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã được thụ hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các Cuộc vận động thời gian qua vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm, chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các Cuộc vận động; việc phối hợp giữa Mặt trận với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện chưa thường xuyên, kịp thời; chưa đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nội dung của Cuộc vận động. Một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số trình độ nhận thức và tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất còn hạn chế; còn chịu ảnh hưởng của một số hủ tục

lạc hậu; chưa biết tiết kiệm, tính toán hợp lý trong chi tiêu; chưa tận dụng hết quỹ đất cải tạo vườn tạp; chưa xây dựng chuồng trại xa nơi ở, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, nuôi nhốt gia súc, gia cầm, … dẫn đến tình hình kinh tế, đời sống vật chất và tinh thần của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo tính đến cuối năm 2020 còn 9,83%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao 87,8%. Hàng năm vẫn còn xảy ra nạn tự tử và nạn tảo hôn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Do địa bàn rộng, điều kiện kinh tế - xã hội của huyện còn gặp nhiều khó khăn, sự chống phá của các thế lực thù địch; nguồn lực đầu tư của địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu, sự huy động đóng góp của cộng đồng còn khó khăn; trình độ dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp, tập quán sản xuất lạc hậu; hạ tầng cơ sở phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thiếu, chưa đồng bộ.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các Cuộc vận động, nhất là ở cơ sở còn bị động, lúng túng, chưa có những giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Nhận thức về nội dung, ý nghĩa của các Cuộc vận động trong một số cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa thật sự sâu sắc. Hoạt động truyền thông chậm đổi mới về hình thức, hiệu quả chưa cao.

Một bộ phận hộ nghèo dân tộc thiểu số thiếu ý chí, nghị lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng. Một số nơi, tập quán lạc hậu chậm được xóa bỏ, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

Thực hiện Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"* gắn với Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" (gọi tắt là Cuộc vận động)* là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và là sự nghiệp của toàn dân; thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo nhanh và bền vững, cải thiện đời sống của người dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện.

Công tác thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, sự chỉ đạo sâu sát, cụ thể và đồng bộ của các cấp chính quyền, sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội; đồng thời, phải phát

huy vai trò làm chủ của người dân từ khâu xây dựng kế hoạch, đến tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện.

Tổ chức phân công từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên phụ trách hộ và nhóm hộ gia đình. Xác định nội dung, biện pháp thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương. Nhằm làm chuyển biến về nhận thức trong sản xuất, sinh hoạt, chi tiêu và trong phong tục tập quán, biết áp dụng các mô hình hay vào sản xuất, chăn nuôi, vay vốn để phát triển sản xuất có hiệu quả, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII đã đề ra.

Phát huy vai trò tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên ở cơ sở, khu dân cư; các điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất; người uy tín, người tiêu biểu trong cộng đồng. Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn, vận động, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức cho người đồng bào dân tộc thiểu số nghèo biết làm ăn, biết phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng xã hội để tự vươn lên thoát nghèo bền vững. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động để tạo nên sức lan tỏa mạnh mẽ trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tự lực vươn lên phát triển kinh tế, thụ hưởng cơ sở hạ tầng và các chính sách an sinh xã hội, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản nhằm thoát nghèo bền vững; lấy sự nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo của người nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là nhân tố quyết định của công tác giảm nghèo bền vững.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư *"về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số"*; Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 15/12/2016 của Ban Bí Thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"* gắn với Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"* nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trên địa bàn huyện, nhất là trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Đưa Nghị quyết của Huyện ủy, nội dung, ý nghĩa của Cuộc vận động đi vào cuộc sống, góp phần giúp nhân dân: Biết được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Biết tìm hiểu pháp luật để chấp hành và thực hiện đúng, tránh vi phạm *(như Luật Giao thông đường bộ, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia...)*. Biết tự lực vươn lên thoát nghèo,

không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Biết giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Biết sử dụng hiệu quả vốn vay Ngân hàng để đầu tư sản xuất; không bán sản phẩm nông nghiệp non; không vay nặng lãi dưới mọi hình thức trái quy định của pháp luật. Biết cuộc sống là vốn quý, không tự ái, mặc cảm, không tự tử, hủy hoại thân thể. Biết kết hôn đúng độ tuổi quy định; không kết hôn với người trong cùng dòng tộc, họ hàng; sinh đúng hai con để có điều kiện chăm sóc, nuôi dạy tốt. Biết học tập để nâng cao hiểu biết, đưa con, em đúng độ tuổi đến trường; quan tâm, động viên con, cháu học tập, không bỏ học giữa chừng. Biết phân biệt đúng sai, không tin, không theo lời tuyên truyền của kẻ xấu; không tin "Ma lai", "Thuốc thư". Biết chủ động phòng, chống các dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; tham gia các hoạt động "Vì sức khỏe cộng đồng".

Thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng; tích cực phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; trồng các loại cây phân tán, cây ăn quả xung quanh hàng rào, nương rẫy, đường ra khu sản xuất; trồng rau xanh, chăn nuôi vườn nhà để cải thiện cuộc sống; xử lý rác thải sinh hoạt, xây nhà vệ sinh; không chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới nhà sàn; không để nước đọng trong khu dân cư sinh sống. Biết giữ gìn, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên khoáng sản; phát huy hiệu quả các hoạt động tự quản của cộng đồng trong việc giám sát công tác quản lý đất đai, khai thác tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ở địa phương và quản lý, bảo quản, phát huy hiệu quả các công trình xây dựng cơ bản đã đầu tư.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Căn cứ chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mang Yang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, phấn đấu đến cuối năm 2025 đạt được một số chỉ tiêu, cụ thể sau:

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm trên tổng số hộ dân toàn huyện **từ 01% đến 02%**; đến năm 2025 còn **dưới 05%.**

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới **đạt 06 xã** (tăng **02 xã**).

- Số làng đạt chuẩn nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số **đạt 15 làng trở lên**.

- 100% nhà sinh hoạt cộng đồng của các thôn, làng, tổ dân phố và xung quanh vườn, nhà ở và ranh giới các nương rẫy của các hộ dân đều trồng cây phân tán.

- 100% thôn, làng, tổ dân phố đưa vào hương ước, quy ước: Định kỳ hằng tuần (thứ 7 hoặc chủ nhật) tổ chức tổng dọn vệ sinh sân vườn, đường đi, khuôn viên sinh hoạt cộng đồng...

- Nạn tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm so với các năm trước liền kề.

- Nạn tự tử trong đồng bào dân tộc thiểu số giảm so với các năm trước liền kề.

- 100% trẻ em người đồng bào dân tộc thiểu số trong độ tuổi đến trường.

- 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện có kế hoạch cụ thể và phối hợp đồng bộ với các ngành chức năng nhằm triển khai thực hiện Cuộc vận động có hiệu quả.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số (đủ điều kiện) tham gia vay vốn ngân hàng chính sách xã hội và sử dụng có hiệu quả vốn vay để phát triển kinh tế gia đình.

- 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện được cấp Sổ tay tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"*.

- 70% hộ trong tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn huyện bỏ dần những hủ tục lạc hậu, không trông chờ, ỷ lại sự giúp đỡ của Nhà nước, biết tự lực vươn lên thoát nghèo.

- 50% hộ trong tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn huyện biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, biết chi tiêu hợp lý để tích lũy vốn tái đầu tư sản xuất.

- 50% hộ trong tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo có đời sống vật chất, tinh thần cải thiện rõ rệt.

- 75% hộ trong tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo biết sắp xếp nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ; sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, rào vườn, cải tạo vườn tạp, trồng rau; làm nhà vệ sinh; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm cách ly khu sinh hoạt, nhà ở.

- Tổ chức kết nghĩa và triển khai có hiệu quả các nội dung đã ký kết giữa các xã người kinh với các xã người dân tộc thiểu số; giữa thôn người kinh với thôn, làng người dân tộc thiểu số; hộ người kinh với hộ người dân tộc thiểu số trên địa bàn

- Các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách làng phấn đấu mỗi năm, phải giúp được **từ 01 đến 02 hộ** thoát nghèo bền vững; xác định đây là tiêu chí đánh giá công tác thi đua của tổ chức, người đứng đầu đơn vị.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của thôn, làng.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên về thực hiện Cuộc vận động

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với việc thực hiện cuộc vận động. Cấp ủy các cấp phải phân công các đồng chí trong cấp ủy phụ trách ở địa bàn, phân công đảng viên ở chi bộ thôn, làng, tổ dân phố giúp đỡ hộ

đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động. Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp, đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là ở cơ sở trong việc thực hiện Cuộc vận động. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tăng cường chỉ đạo và nâng cao trách nhiệm mặt trận và hội đoàn thể cấp xã và các thôn, làng, tổ dân phố trong việc thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số. Đưa chỉ tiêu kết quả thực hiện Cuộc vận động vào tiêu chí đánh giá cấp ủy, chính quyền, đoàn thể hằng năm từ huyện đến cơ sở.

3.2. Công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện Cuộc vận động

Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa về nội dung và chương trình hành động hướng về cơ sở. Tăng cường phối hợp đồng bộ với các cơ quan, đơn vị phụ trách làng, các đơn vị kết nghĩa, các nhà hảo tâm, các Công ty, Doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang đứng chân trên địa bàn, cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn cùng với hệ thống chính trị của thôn, làng, tổ dân phố tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; giúp đỡ, hỗ trợ hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Chú trọng đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo ngành giáo dục lồng ghép phổ biến nội dung Nghị quyết này vào trong các buổi sinh hoạt, các hoạt động ngoại khóa cho các em học sinh các cấp trên địa bàn huyện. Tuyên truyền, định hướng cho thế hệ trẻ, nhất là Thanh thiếu niên ý chí tự lực, tự cường, độc lập, khoa học, phấn đấu vươn lên trong cuộc sống. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS&THPT, chú trọng công tác đào tạo, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền, vận động phù hợp với thực tiễn nhận thức, văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số địa phương. Tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng, các trang tin điện tử của các ngành, địa phương trong việc tuyên truyền, vận động thực hiện cuộc vận động.

3.3. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững.

Thực hiện đồng bộ và nâng cao hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, trong đó tập trung nguồn lực để đẩy mạnh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện cân đối ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo theo đúng quy định, đáp ứng nhu cầu nguồn vốn vay hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Nghiên cứu, đề xuất các mô hình sinh kế bền vững cho nhân dân, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số; thành lập các Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ sản

phẩm ổn định, không để xảy ra tình trạng ép giá, bán hàng nông sản non, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật; thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai và giảm thiểu thiệt hại do yếu tố khách quan mang lại.

Tăng cường huy động nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước phục vụ công tác giảm nghèo. Tiếp tục vận động sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp có tiềm lực trong và ngoài tỉnh để hỗ trợ các địa phương và nhân dân phát triển kinh tế - xã hội; tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm của các địa phương khác trong việc xây dựng và thực hiện cuộc vận động; huy động sự tham gia hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất, tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản, ổn định cuộc sống từ các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư, dòng họ, xóm làng và người thân; đồng thời, tích cực huy động vốn đối ứng, tham gia đóng góp của đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn, việc thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững.

3.4. Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số

Tăng cường quảng bá, xúc tiến, kêu goi thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho nông dân và giải quyết việc làm cho người lao động, trong đó, ưu tiên giải quyết việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Triển khai tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình hỗ trợ sản xuất của Trung ương trên địa bàn; nghiên cứu có cơ chế hỗ trợ một phần giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, cho vay vốn ưu đãi, tập huấn kỹ thuật sản xuất, chuyển giao kỹ thuật công nghệ, khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số, tập trung đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu lao động của các dự án đã và đang đầu tư trên địa bàn huyện và có thể tham gia thị trường lao động của các tỉnh. Nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin cung - cầu lao động và tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, kết nối người lao động dân tộc thiểu số với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

UBND huyện căn cứ thực trạng kinh tế - xã hội, tiềm năng, lợi thế của huyện, đề xuất để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư các công trình bức thiết, phát huy hiệu quả nhanh, các ngành, nghề sản xuất chủ lực, hiệu quả, tạo ra sản phẩm hàng hóa, cho thu nhập cao, ổn định. Phát triển các vùng chuyên canh cây nguyên liệu, dược liệu, cây ăn trái gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tuyên truyền, vận động, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng đồng bào dân tộc thiểu số bán đất sản xuất, cho thuê đất sản xuất dài hạn theo hình thức tự phát. Thực hiện tốt công tác giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số trồng rừng, chính sách giao khoán, chăm sóc bảo vệ rừng. Khơi dậy và phát huy hiệu quả các

làng nghề truyền thống để chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp sang làm dịch vụ phục vụ cho du lịch văn hóa, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Ủy ban mặt trận và các đoàn thể huyện phối hợp đồng bộ với ngành cấp trên trực tiếp triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế cho đoàn viên, hội viên và nhân dân.

3.5. Tích cực tổ chức các phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động

Chính quyền các cấp tích cực tổ chức phong trào thi đua trong thực hiện cuộc vận động. Tổ chức các hoạt động, các chương trình tôn vinh các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp về nguồn lực, cách làm hiệu quả trong thực hiện Cuộc vận động. Kịp thời khen thưởng, biểu dương và nhân rộng những gương điển hình tiên tiến.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tích cực phát động các phong trào hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo để thoát nghèo bền vững; phát động phong trào xây dựng thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số không có hộ nghèo; vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhất là dòng họ, xóm làng cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ trong cuộc sống và trong sản xuất để người nghèo vươn lên thoát nghèo.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt học tập, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hàng tháng xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện tại địa phương, cơ quan, đơn vị. *Yêu cầu hoàn thành xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết và gửi về Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) chậm nhất* ***trong quý I/2021*** *để theo dõi, chỉ đạo.*

2. Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành những chương trình, kế hoạch, có cơ chế, chính sách bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phù hợp để tổ chức thực hiện. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế, cân đối, bố trí nguồn lực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, đạt được các mục tiêu đề ra.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo Trung tâm Văn hóa thông tin & Thể thao huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên mục thông tin, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết bằng cả 02 thứ tiếng: Phổ thông và BahNar, nhất là những mô hình, cách làm hay, hiệu quả để phổ biến, nhân rộng.

4. Các cơ quan, đơn vị kết nghĩa với các làng đồng bào dân tộc thiểu số căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết ở địa bàn được phân công.

5. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII có trách nhiệm theo dõi, phối hợp, hỗ trợ các địa phương theo sự phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy trong thực hiện Nghị quyết này.

6. Giao Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội nghị cán bộ toàn huyện để quán triệt, triển khai Nghị quyết này, đồng thời căn cứ tình hình thực tế để đề ra nội dung, giải pháp trọng tâm, lộ trình thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời báo cáo, tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh; định kỳ 6 tháng, 1 năm tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy 0tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy **trước ngày 15/11 hàng năm** để theo dõi, chỉ đạo.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Trần Đình Hiệp

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- HĐND, UBND huyện,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận & các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên phụ trách địa bàn,
- Các đồng chí HUV khóa XVII,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.